TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Sơn Thị R, sinh ngày 01/01/1979. Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Thạch P, sinh ngày 01/01/1977. Địa chỉ: Đ: Ấp Ô, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sơn Thị R và anh Thạch P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Sơn Thị R và anh Thạch P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con tên: Thạch B, sinh ngày 23/8/2001 và Thạch Thị P1, sinh ngày 30/11/2008.

Đối với Thạch B đã thành niên nên chị R và anh P không yêu cầu giải quyết; đối với cháu Thạch Thị P1 có nguyện vọng sống chung với mẹ là chị Sơn Thị R.

Chị R và anh Thạch P thoả thuận quyền nuôi con như sau: Chị Sơn Thị R được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Thạch Thị P1, sinh ngày 30/11/2008, theo nguyện vọng của con.

Anh Thạch P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị R và anh P không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình về nguyên tắc giải quyết tài sản của vợ chồng khi ly hôn nhưng chị R và anh P đã tự thoả thuận được, không còn tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị R và anh P không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Sơn Thị R và anh Thạch P mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng chị R tự nguyện nộp thay cho anh P số tiền 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Như vậy chị R phải nộp tổng cộng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003031 ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho chị R số tiền còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 13-Vĩnh Long;
- UBND xã Tập Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thoa